TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **82/**2023/HS-PT
Ngày: 26 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**.

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Xuân Liêm**;

Ông **Nguyễn Văn Dũng**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Tiến** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Xuân Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Trần Trung Đ cùng đồng phạm, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2022/HS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo bị kháng nghị:

1. **Trần Trung Đ**, sinh ngày 06/8/1988, tại: huyện T, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ G, thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc U (chết) và bà Lê Thị C; bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Ngọc T và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/5/2021, đến ngày 08/5/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Có mặt.

2. **Trần Trung C1**, sinh ngày 04/10/1984, tại: huyện T, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ G, thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc U (chết) và bà Nguyễn Thị T1 (chết); bị cáo có vợ là Phan Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 26/7/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam xử phạt 26 tháng tù về tội

"Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/5/2021, đến ngày 08/5/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Có mặt.

3. **Trần Thị L**, sinh ngày 01/01/1981, tại: thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn A, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần N và bà Nguyễn Thị K; bị cáo có chồng là Võ Hoàng N1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền sự: không; tiền án: ngày 18/9/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 25.000.000 đồng về tội *"Đánh bạc" (tại Bản án số 80/2020/HS-ST)*; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Có mặt.

4. **Trần Văn T2**, sinh ngày 15/3/1980, tại: huyện T, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T3 (chết) và bà Trần Thị D; bị cáo có vợ là Lê Thị T4 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Có mặt.

5. **Trần Ngọc N2**, sinh ngày 24/11/1982, tại: huyện T, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ G, thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: thợ nhiếp ảnh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc V và bà Phạm Thị N3; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Chế L1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 05/5/2021, Công an huyện T bắt quả tang đánh bạc xóc đĩa thăng thua bằng tiền tại khu đất tổ G, thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam gồm: Trần Trung Đ, Trần Trung C1, Trần Thị L và Phan Thị H1 đứng ở sòng bạc, một số đối tượng *(chưa xác định nhân thân, lai lịch)* chạy thoát.

Tài liệu, đồ vật thu giữ gồm: Số tiền đánh bạc 5.400.000 đồng; 01 cái chén sứ; 01 cái đĩa sứ; 04 con vị hình tròn được cắt ra từ lá bài Tây; 06 bộ bài Tây 52 lá; 01 bàn sinco và 01 tấm bạc màu xanh; 11 cái ghế nhựa màu xanh; 19 ghế nhựa màu đỏ; 03 cái võng.

Quá trình điều tra, xác định những người tham gia đánh bạc và người liên quan như sau:

1. Trần Trung Đ: Vào giữa tháng 4/2021, trong khoảng thời gian 10 ngày trước ngày 05/5/2021, Đ có tổ chức cho nhiều người chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền tại khu đất trống thuộc tổ G, thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam để thu tiền xâu mỗi người chơi đánh bạc từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Đạo nhờ Trần Văn T2 *(sinh năm 1980)* và Trần Văn T5 *(sinh năm 1994, cùng trú tại xã B, huyện T)* ra đứng đầu

đường cách sòng bạc 50m dẫn người đánh bạc đi vào chơi đánh bạc, Trần Ngọc N2 *(sinh năm 1982, trú tại xã B, huyện T)* chở người đi vào sòng bạc của Đ từ 14 giờ đến 17 giờ trong ngày. Đ trả tiền công cho T2, T5 và N2 mỗi người 100.000 đồng đến 200.000 đồng/ngày.

Vào lúc 14 giờ ngày 05/5/2021, Trần Trung Đ chạy xe mô tô biển kiểm soát *(BKS)* 92H1-782.62 mang theo 03 chén sứ, 02 đĩa sứ, 05 bộ bài Tây, 02 cái bấm, 01 bàn đặt sinco từ nhà đến trại nuôi dê của anh ruột là Trần Trung C1 tại tổ G, thôn A, xã B, huyện T. Đ đi vào trại nuôi dê lấy ra một tấm bạc và ghế nhựa, trải tấm bạc ra đất và bấm 04 con vị. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Trung C1 *(sinh năm 1984, trú tại thôn A, xã B, huyện T)* đi đến sòng bạc cầm cái, rung xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Lúc này, Phan Thị H1, Trần Thị L và một số người khác *(chưa xác định nhân thân, lai lịch)* tham gia chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền mỗi ván từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Khi Đ đang nằm võng chờ thu tiền xâu thì bị lực lượng Công an huyện T bắt quả tang sòng bạc. Qua điều tra, Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình.

2. Trần Trung C1: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/5/2021, C1 đi đến sòng bạc và tham gia cầm cái sòng xóc đĩa. Khi đi C1 mang theo 1.500.000 đồng, C1 rung được khoảng 08 ván và thua hết 1.200.000 đồng, còn lại 300.000 đồng. Khi C1 vừa rung ván tiếp theo thì Công an ập vào bắt quả tang tại sòng bạc, C1 vứt 300.000 đồng còn lại của mình xuống dưới sòng bạc. Quá trình làm việc, C1 đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình.

3. Trần Thị L: Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 05/5/2021, L đi đến và tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa tại khu đất thuộc tổ G, thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. L mang theo số tiền 200.000 đồng đánh bạc được 02 ván, mỗi ván 50.000 đồng không thắng không thua. Khi L chuẩn bị đặt cược ván tiếp theo thì bị Công an vào bắt quả tang. Quá trình làm việc, L đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Ngoài ra, L có tiền án về tội *"Đánh bạc"*.

4. Trần Văn T2: Vào giữa tháng 4/2021, Trần Trung Đ nhờ Trần Văn T2 ra đứng đầu đường dẫn người chơi đánh bạc vào sòng bạc của Đ tại khu đất thuộc tổ G, thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Đ trả tiền công cho T2 từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng mỗi ngày. Hàng ngày, từ khoảng 14 giờ đến 17 giờ, T2 đến ngồi tại vị trí đầu đường cách sòng bạc của Đ 200m để dẫn người chơi đánh bạc đi vào sòng bạc.

Đến 15 giờ ngày 05/5/2021, T2 đi đến ngã ba đầu đường cách sòng bạc 200m đứng đợi để dẫn người chơi đánh bạc đi vào sòng bạc. Đến 16 giờ cùng ngày T2 nghe tin Công an huyện T bắt quả tang sòng bạc của Đ bên trong, T2 nghe Đ bị bắt liền bỏ đi về nhà. Qua làm việc, T2 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. T2 khi đã dẫn người chơi đánh bạc cho Đ được 08 ngày và được Đ trả tổng cộng 1.200.000 đồng, T2 tiêu xài cá nhân hết.

5. Phan Thị H1: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/5/2021, H1 đi đến và tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa tại khu đất thuộc tổ G, thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Khi đi H1 mang theo 800.000 đồng, H1 sử dụng 800.000 đồng đánh bạc được 04 ván, mỗi ván 200.000 đồng và thua hết tiền. H1

nghỉ chơi và đứng xem đánh bạc. Sau khi H1 nghỉ chơi một lúc thì Công an vào bắt quả tang sòng bạc. Quá trình làm việc, H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình.

6. Nguyễn Trần Nguyên H2: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 05/5/2021, H2 có đến gần nhà Trần Trung C1 để tìm người đòi tiền, nhưng không tìm được. H2 thấy tại khu đất bên nhà C1 thuộc tổ G, thôn A, xã B, huyện T có sòng bạc xóc đĩa thắng thua bằng tiền nên đến sòng bạc xem thử. Lúc này, H2 có đem theo 54.000 đồng, H2 có ý định đặt 50.000 đồng thì Công an ập vào bắt quả tang sòng bạc, H2 bỏ chạy được.

7. Trần Ngọc N2: Vào cuối tháng 4/2021, hàng ngày từ khoảng 14 giờ đến 17 giờ Trần Trung Đ nhờ Trần Ngọc N2 chở người chơi đánh bạc dùm cho Đ đi từ đầu đường Q đến tại khu đất thuộc tổ G, thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nin chở người đi vào sòng bạc 04 lần, Đ trả tiền công cho N2 400.000 đồng. Đến 14 giờ ngày 05/5/2021, N2 điều khiển xe mô tô BKS 92HA-049.32 đi đến đầu đường chở một người phụ nữ bịt khẩu trang *(không xác định nhân thân, lai lịch)* vào cách sòng bạc 40m để người phụ nữ xuống xe đi vào đánh bạc và N2 đi lại về nhà.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định Nguyễn Thành Đ1, Lê Văn C2, Châu Thị Hằng N4, Dương Thị T6 có mặt tại hiện trường nhưng không tham gia đánh bạc.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 79/2022/HS-ST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Trung Đ, Trần Trung C1, Trần Thị L, Trần Văn T2 và Trần Ngọc N2 phạm tội *"Đánh bạc"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Xử phạt bị cáo Trần Trung Đ 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình án tính từ ngày bị bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/5/2021 đến ngày 08/5/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Xử phạt bị cáo Trần Thị L 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình án tính từ ngày bị bắt giam thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Xử phạt bị cáo Trần Trung C1 30.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T2 20.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N5 20.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 18/01/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 06/QĐ-VKSQN đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm theo hướng hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2022/HS-ST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Cấp sơ thẩm đánh giá, thu thập chứng cứ không đầy đủ, toàn diện nên điều tra, truy tố, xét xử đối với các bị cáo Trần Trung Đ, Trần Văn T2, Trần Ngọc N2 về tội *"Đánh bạc"* là chưa xác định đúng tội danh, dẫn đến việc áp dụng pháp luật thiếu chính xác, cụ thể:

Về xác định tội danh: Bị cáo Trần Trung Đ là người lập ra sòng bạc, chuẩn bị địa điểm, các dụng cụ đánh bạc như chén, đĩa, bài Tây, thuê người đưa đón con bạc, canh gác để các con bạc chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền, Đ thu tiền xâu từ các con bạc, thể hiện việc đánh bạc tại địa điểm do Đ tổ chức là có hệ thống, có tổ chức diễn ra liên tục trong một thời gian dài. Các bị cáo Trần Văn T2, Trần Ngọc N2 giữ vai trò là người giúp sức cho bị cáo Trần Trung Đ bằng hành vi đón, dẫn người vào đánh bạc và canh gác sòng bạc. Hành vi của các bị cáo Trần Trung Đ, Trần Văn T2, Trần Ngọc N2 đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức đánh bạc"* với tình tiết định khung *"... hoặc phân công người canh gác, người phục vụ khi đánh bạc;..."* quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Trần Trung Đ, Trần Văn T2, Trần Ngọc N2 về tội *"Đánh bạc"* là điều tra, truy tố và xét xử vụ án chưa toàn diện, chưa đánh giá đúng tội danh của các bị cáo.

Về áp dụng pháp luật: Bản án đã xác định các bị cáo Trần Trung Đ, Trần Văn T2, Trần Ngọc N2 trong quá trình tổ chức đánh bạc có thu lợi bất chính *(Đ thu tiền xâu được khoảng 500.000 đồng đến 800.000 đồng/ngày, T2 được Đ trả tiền công 1.200.000 đồng, N2 được Đ trả tiền công 400.000 đồng)*, nhưng Bản án sơ thẩm không tuyên tịch thu số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo để sung công quỹ Nhà nước là giải quyết vụ án chưa triệt để. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, hủy bản án sơ thẩm để điều tra làm rõ hành vi của các bị cáo Trần Trung Đ, Trần Văn T2, Trần Ngọc N2 về tội *"Tổ chức đánh bạc"* quy định tại Điều 322, các đồng phạm khác trong vụ án về tội *"Đánh bạc"* quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Các bị cáo không tranh luận, nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 06/QĐ-VKSQN ngày 18/01/2023 đề nghị xét xử phúc thẩm theo hướng hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2022/HS-ST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Xét việc kháng nghị trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại các phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Vào lúc 14 giờ ngày 05/5/2021, Trần Trung Đ mang theo 03 chén sứ, 02 đĩa sứ, 05 bộ bài Tây, 02 cái bấm vị, 01 bàn đặt sin cô đi từ nhà đến trại nuôi dê của Trần Trung C1 tại tổ G, thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam để làm sòng đánh bạc thu tiền xâu. Khi đến nơi, Đ vào trại nuôi dê lấy ra 01 tấm bạc và ghế nhựa, trải tấm bạc ra và bấm 04 con vị. Trần Văn T2 đi đến cách sòng bạc 200m đứng đợi để dẫn người chơi đánh bạc vào sòng, Trần Ngọc N2 điều khiển xe mô tô BKS 92HA-049.32 đi đến đầu đường Q chở một người phụ nữ bịt khẩu trang *(không xác định được nhân thân, lai lịch)* vào sòng bạc. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Trung C1 đi đến sòng bạc cầm cái, rung xóc đĩa thắng thua bằng tiền thì có Phan Thị H1, Trần Thị L và một số người khác *(chưa xác định nhân thân, lai lịch)* tham gia chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền mỗi ván số tiền mỗi người chơi từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Phan Thị H1 mang đi 800.000 đồng chơi 04 ván thua hết tiền thì nghỉ chơi rồi đứng xem. Đến lúc 16 giờ 15 phút ngày 05/5/2021, Công an huyện T bắt quả tang Trần Trung Đ, Trần Trung C1 và Trần Thị L đang chơi đánh bạc với số tiền thu giữ tại sòng bạc là 5.400.000 đồng.

[2.2] Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định các bị cáo Trần Trung Đ, Trần Trung C1, Trần Văn T2, Trần Ngọc N2 và Trần Thị L phạm tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Tuy nhiên, sau khi xem xét các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.2.1] Về tội danh đối với các bị cáo Trần Trung Đ, Trần Văn T2 và Trần Ngọc N2: Bị cáo Trần Trung Đ là người khởi xướng đứng ra lập sòng bạc, chuẩn bị địa điểm, các công cụ như chén, đĩa, các con vị, bài Tây, bàn ghế, thuê người đưa đón con bạc, canh gác để tổ chức cho các đối tương chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa, Đ thu tiền xâu từ các con bạc. Bị cáo Trần Văn T2 và Trần Ngọc N2 là người giúp sức canh gác, đón và dẫn người chơi vào sòng bạc giúp cho bị cáo Trần Trung Đ trong việc tổ chức đánh bạc. Như vậy, hành vi của các bị cáo Trần Trung Đ, Trần Văn T2 và Trần Ngọc N2 đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức đánh bạc"* với tình tiết định khung *"Có tổ chức nơi cầm cố tài sản cho người tham gia đánh bạc; có lắp đặt trang thiết bị phục vụ cho việc đánh bạc hoặc phân công người canh gác, người phục vụ khi đánh bạc; sắp đặt lối thoát khi bị vây bắt, sử dụng phương tiện để trợ giúp cho việc đánh bạc"* quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

[2.2.2] Về tội danh đối với các bị cáo Trần Thị L, Trần Trung C1: Hành vi của bị cáo Trần Thị L tham gia đánh bạc, bị cáo Trần Trung C1 thực hiện hành vi xóc cái để đánh bạc không có sự phân công của bị cáo Đ. Do vậy hành vi của các bị cáo Trần Thị L, Trần Trung C1 phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

[2.2.3] Quá trình điều tra xác định trong quá trình tổ chức đánh bạc các bị cáo Trần Trung Đ, Trần Văn T2 và Trần Ngọc N2 có thu lợi bất chính *(Trần Trung Đ thu tiền xâu được khoảng 500.000 đồng đến 800.000 đồng/ngày, Trần Văn T2 được Trần Trung Đ trả tiền công 1.200.000 đồng, Trần Ngọc N2 được Trần Trung Đ trả tiền công 400.000 đồng)*, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không tuyên tịch thu số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo để sung công quỹ Nhà nước là chưa giải quyết triệt để, toàn diện vụ án.

[2.2.4] Quá trình tố tụng, Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, đề nghị xem xét lại hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Trung Đ, Trần Trung C1, Trần Văn T2 và Trần Ngọc N2 cấu thành tội *"Tổ chức đánh bạc"*, nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình không chấp nhận. Do giới hạn thẩm quyền xét xử quy định tại Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình đã xét xử vụ án đối với các bị cáo và tội danh như Cáo trạng truy tố, đồng thời kiến nghị xem xét lại tội danh đối với các bị cáo trên là có căn cứ.

[3] Từ những nhận định nêu trên tại mục [2], có căn cứ xác định các bị cáo Trần Trung Đ, Trần Văn T2, Trần Ngọc N2 thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc và các bị cáo Trần Thị L, Trần Trung C1 thực hiện hành vi đánh bạc. Cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Trần Trung Đ, Trần Trung C1, Trần Văn T2 và Trần Ngọc N2 về tội *"Đánh bạc"* là điều tra, truy tố và xét xử vụ án chưa toàn diện, chưa xem xét đánh giá đúng tội danh của các bị cáo trên. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án để điều tra lại.

[4] Về án phí: Các bị cáo bị kháng nghị nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 06/QĐ-VKSQN ngày 18/01/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2022/HS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam để điều tra lại theo thủ tục chung.

Các bị cáo Trần Trung Đ, Trần Trung C1, Trần Thị L, Trần Văn T2 và Trần Ngọc N2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án *(ngày 26/4/2023)*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Quốc Thiện

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.